

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày: 28/9/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoa Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Khai – ông Đỗ Vũ Ngọc Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN H- Tên gọi khác: **Quắm**. Sinh năm 1992 tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1958 và bà: Phạm Thị L, sinh năm 1966; Vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm 1988, Có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/8/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 13 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 75/2009/HSST), chấp hành xong ngày 15/6/2010. Ngày 18/12/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã L áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động – Xã Hội tỉnh Bình Thuận, thời hạn 12 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 427/QĐ-UBND). Ngày 07/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (bản án 15/2014/HSST), chấp hành xong ngày 07/11/2015.

Bị cáo bị bắt ngày **20/4/2018**, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lâm Nguyễn Xuân Q**, sinh năm 1999.

Trú: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

*** Người làm chứng: Nguyễn Thị U**. Sinh năm 1996

Trú: Khu phố 3, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45' ngày 20/4/2018 tại quán cà phê “NT” thuộc khu phố 5, phường T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế Ma túy công an thị xã L bắt quả tang Nguyễn Xuân H đang có hành vi bán trái phép 01 bịch ma túy đá cho Lâm Nguyễn Xuân Q. Thu giữ trên tay phải của Q 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể trong suốt dạng rắn, Q khai đây là bịch ma túy đá vừa mua của H với giá 200.000 đồng. Thu giữ trong túi quần bên phải của H số tiền 200.000 đồng, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H 01 đoạn ống nhựa màu trắng được cắt ngắn, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột, màu trắng, Huy khai nhận đây là tép heroin bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ số tiền 750.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 86B6-274.78 của H, thu giữ của Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 16 giờ 30' ngày 20/4/2018, Nguyễn Xuân H đang ở tiệm internet thuộc phường B thì có người bạn tên Lượm (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho H 02 bịch ma túy đá và 01 số điện thoại của 01 người tên Q và nói H đem 01 bịch ma túy đến quán Cafe NT bán cho Q với giá 200.000 đồng thì H đồng ý. Sau đó, H khiển xe mô tô hiệu Dream, biển số 86B6-274.78 đến giao ma túy cho Q thì bị Cơ quan công an phát hiện, bắt giữ. Đối với 01 bịch ma túy còn lại, H khai đã đánh rơi trên đường đi, không thu hồi được.

Tại bản kết luận giám định số 353/KLGD-PC54 ngày 26/4/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,0245 gam**, là **Heroin** (tép ma túy Huy tàng trữ)

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **0,0687 gam**, là **Methamphetamine** (bịch ma túy Huy bán cho Quỳnh)

Vật chứng vụ án: 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì 353/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 353/2; số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu số 0000803 cùng ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B6-274.78 nhãn hiệu Dream, màu nâu mà Nguyễn Xuân H sử dụng để đi bán ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Trần Linh Đ theo biên bản trả lại tài sản ngày 24/7/2018, đồng thời trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng thu giữ của Lâm Nguyễn Xuân Q vào ngày 21/4/2018. Đối với số tiền 750.000 đồng không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 66/CT –VKS ngày 13/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Xuân H mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì 353/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 353/2; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia

Bị cáo Nguyễn Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Nguyễn Xuân Q và người làm chứng Nguyễn Thị U. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo có mặt tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và được chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của họ trong phần tranh tụng tại phiên tòa, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 20/4/2018 tại quán cà phê NT thuộc khu phố 5, phường T, thị xã L, bị cáo Nguyễn Xuân H đã có hành vi bán trái phép **0,0687 gam Methamphetamine** (đặc điểm: 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể trong suốt dạng rắn) cho Lâm Nguyễn Xuân Q với giá 200.000 đồng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L bắt quả tang, thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, làm ảnh hưởng tới sức khỏe, thể chất, nhận thức của người sử dụng và là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo đã bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật mua ma túy về sử dụng đồng thời bán cho con nghiện khác kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân H là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân rất xấu, vào năm 2009, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 13 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 75/2009/HSST). Năm 2012, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động – Xã hội tỉnh Bình Thuận với thời hạn 12 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đến năm 2014, bị cáo tiếp tục có hành vi “Chống người thi hành công vụ”, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù (bản án số 15/2014/HSST). Mặc dù mới trở về địa phương nhưng bị cáo không ăn năn hối cải, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đạt được mục đích phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,0687 gam Methamphetamine của Lâm Nguyễn Xuân Q cũng như hành vi tàng trữ 0,0245 gam Heroin của bị cáo H. Xét thấy, trọng lượng Methamphetamine Q tàng trữ cũng như trọng lượng Heroin H tàng trữ chưa đủ định lượng (0,1 gam) để xử lý hình sự, bản thân Q và bị cáo H chưa có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L không đề nghị xử lý hình sự đối với Q và H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì 353/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 353/2, là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia là tiền do phạm tội mà có và công cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với vật chứng khác đã giải quyết xong trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt Nguyễn Xuân H **04 (Bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày **20/4/2018**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì 353/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 353/2.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã L và Chi cục thi hành án thị xã L và biên lai thu số 0000803 ngày 13/8/2018 của Chi cục thi hành án thị xã L.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/9/2018)

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Nguyễn Xuân Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận
- VKSND tỉnh Bình Thuận
- Phòng PC10- CA tỉnh Bình Thuận
- VKSND thị xã L
- THADS thị xã L
- Công an thị xã L
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS - Lưu Tòa án
- UBND địa phương nơi BC cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG THỊ HOA NGÀ

